

NỖI CÔ ĐƠN CỦA NGƯỜI NGHỆ SĨ (6)

(Tâm Bút)

Trưa hôm qua (June 14. 2019, thứ Sáu) viết xong NỖI CÔ ĐƠN CỦA NGƯỜI NGHỆ SĨ phần 5, thấy mệt, nên ngồi lơ đãng mở trang Web tranthibonggiay.net ra xem như một hình thức tìm cho mình chút ít thời thả.

Những giòng viết của đứa em trai đang ở Bruxelles đập vào mắt, làm thức tỉnh một nỗi ngậm ngùi từ đã rất lâu nằm im trong tiềm thức:

“Có một loài chim bay mãi không dừng, không mệt mỏi. Có tên gọi là đàn chim viễn xứ. Bay về đâu? –Chẳng về đâu cả!” (Il est des races d'oiseaux qui volent sans arrêt, ni fatigue. On les appelle Voya-geurs Eternels. Où vont-ils? - Nulle part!)

“Loài chim viễn xứ!” chính là “những nhân vật” được viết trong chủ đề Nỗi Cô Đơn Của Người Nghệ Sĩ hôm nay.

*

**

Trong suốt cuộc đời, tôi luôn luôn mên yêu và ngưỡng mộ sự lẻ loi nhìn thấy từ bất cứ hình vóc con người nào. Mẹ tôi là điển hình sâu sắc thứ nhất.

Khi cha tôi qua đời thì bà mới 31 tuổi. *“Chiếc áo dài đen, cái dáng cao gầy, khuôn mặt đẹp nghiêm trang, sắc nét u trầm, đôi mắt to sâu đượm ánh buồn khờ dại”* là hình ảnh đầu tiên làm rung động trái tim đứa-con-nít-tôi lúc 11 tuổi. Cũng hình ảnh ấy về sau đã cứu rỗi cho tôi trên rất nhiều ngã rẽ định mệnh ở cuộc đời.

Lúc đã trưởng thành, tôi nhiều lần đặt với mình câu hỏi *“Không biết Mẹ có cảm thấy cô đơn không khi một thân gồng gánh nuôi con mà chẳng có bàn tay người chồng giúp sức?”* Hỏi, và chưa bao giờ thỏa mãn với mình câu đáp.

Chắc hẳn là “có”. Càng sống nhiều, tôi càng thấm cảm sự hy sinh cao cả của Mẹ theo chiều hướng kính trọng, nâng niu và quý báu.

Lúc còn nhỏ, tôi chưa bao giờ thấy Mẹ khóc (kể từ sau những ngày gục đầu khóc bên quan tài người chồng vắng số). Tôi nghĩ về Mẹ với bốn chữ *“lẻ loi cô độc”* của một người cha đầy nghị lực, ít có nụ cười. Cứ vậy mà lớn lên trong cái nghĩ đó. Hai chữ Cô Đơn dạo ấy chưa rõ rệt ý nghĩa thế nào trong trí tưởng.

Cho đến một hôm, leo lên rằm thượng chất đầy giấy tờ và các cuốn sách lưu lại của Cha, tìm thấy tấm ảnh chụp ông ngồi một mình nơi bàn viết, cây violon để trước mặt, cốc rượu uống dở trên bàn, tức thì cả thân hình tôi bỗng như run rẩy. Tự dưng thấy thương vô cùng cho con người đã nằm sâu trong lòng đất. Trái tim ngập đầy rung cảm. Lần RẤT ĐẦU TIÊN trong đời tôi cảm được trọn vẹn chiều sâu ý nghĩa hai chữ Cô Đơn chuyền đi từ tấm ảnh Cha, y hệt một vận số đang bắt đầu bám đeo vào chính cuộc đời mình. Khi ấy tôi nhớ chỉ mới 14 hay 15 tuổi.

Tôi có hai đứa em gái, Kiều My hiện ở Nam Cali. và My Châu ở Bruxelles. Mỗi người đều đã hằng chục năm chấp hành cuộc sống đơn lẻ. Vậy mà không hiểu tại sao tôi chỉ dành chữ “cô đơn” để nghĩ về Kiều My mà không phải cho đứa em đang ở bên trời Âu lạnh lẽo?

Tôi cũng có hai đứa em trai: Trọng du học Tây Đức năm 1969 và Thủy du học Belgique năm 1970. Cả hai đều sống một mình sau lần hôn nhân tan vỡ.

Dạo đứa em lớn còn tại thế, cứ mỗi lần nghĩ đến là tôi lại thấy thương cho (sự cô đơn của) Trọng nhiều hơn (sự lẻ loi của) Thủy. Cũng không hiểu tại sao nữa.

Ngẫm đi ngẫm lại nhiều năm, tôi mới nghĩ ra (có thể tôi sai) rằng “*Sự cô đơn của người nghệ sĩ dễ tạo nên xúc động cho cái nhìn kẻ khác hơn sự lẻ loi của những con người bình thường*”.

Cha tôi là một nghệ sĩ, Kiều My là một nhà văn và Trọng là một violoniste tài hoa.

Từ khi sống với mẹ tôi (người đàn bà dịu dàng khuôn mẫu), đôi chân giang hồ của Cha bị chặt đứt. Ý thức trách nhiệm trong tâm hồn một cậu ấm con quan từng “*không màng bất cứ thứ gì ngoài cây violon thân thiết*” bắt đầu được thể hiện cụ thể. Ông dạy học trò, dạy con cái, tìm trường cho con học, đưa người vợ trẻ đi mua từng tấm quần tấm áo, tự tay vẽ họa đồ rồi làm đốc công xây nên căn nhà màu gạch trên đường Yên Đổ... Những hành vi y hệt như của một người chồng gương mẫu...

Chỉ những đêm khuya khi vợ con đều đã ngủ, không gian tĩnh vắng, tiếng violon của ông mới được cất lên, u hoài, truyền cảm (về sau tôi nghe vài người hàng xóm kể lại). Hoặc, có khi ông cúi mình đọc sách (mà những trang trên quyền sách lại thấy còn loang vết rượu).

Mẹ tôi không bao giờ biết điều gì ông nghĩ. Bà tôn trọng ông, xa lạ với bản chất sâu sắc nhẹ nhàng của người chồng trí thức lớn hơn một con giáp nên chẳng bao giờ phiền nhiễu hay ghen tuông theo những tâm sự của chồng. Trong nỗi Cô Đơn của Cha, tôi cũng nhìn ra được cả sự Cô Độc.

Khi đã lớn, đọc những giòng ghi vôi đây đó trên những quyền sách nhạc, tôi mới thấm cảm tận cùng được điều vợi vợi ông phải đối diện trong những đêm trắng lạnh và dài như vô tận kia.

So sánh giữa hai người, tôi thấy có hai điểm rất khác biệt để có thể đi đến kết luận cho câu hỏi nhiều năm vẫn dày vò trí não về Cha và Mẹ:

-Bên ngoài tôi là một đại gia tộc; mẹ tôi lại là người đạo cao đức trọng; vì vậy mà bà được yêu thương kính nể rất nhiều từ trong họ tộc ra đến ngoài xã hội. Bà không cô độc nên hẳn cũng không bao giờ có thể ngấm trái thầu đao hai chữ Cô Đơn. Chung quanh bà toàn những người sẵn sàng xẻ chia cùng bà những nỗi niềm đau khổ. Trong tuổi già hai mươi năm sống với tôi, tôi thấy bà thích trò chuyện điện thoại với lũ cháu vẫn mang tiếng “ham ngồi lê đôi mách”. Bà thích gặp người này người nọ, thích đi chợ trời, thích những cái rất bình thường của một con người mộc mạc. Những cái thích mà có lần nghe anh bạn Lê Duy Linh thường xuyên lui tới giao thiệp với cả gia đình, đưa ra nhận xét:

“Sau này ở tuổi già, tôi nghĩ chị BG sẽ rất cô đơn chứ không như Bác.”

Hỏi tại sao? Anh đáp:

“Chị hoàn toàn không có những sở thích như Bác. Bác đơn giản hơn chị rất nhiều.”

*/ Cha tôi xuất thân con nhà quan, mất mẹ từ khi ba tuổi, không chịu nổi sự khắc nghiệt của bà dì ghẻ, đã phải chấp hành cuộc sống xa gia đình từ khi lên 9 trong một trường nội trú ở Huế.

Từ đó ông sống và lớn lên trong tay người lạ, không mấy khi liên lạc bà con họ tộc. Những bước giang hồ cũng khởi đi sau khi ông đỗ Tú Tài Hai. Tâm tư ông phóng khoáng, dịu dàng, mê đọc sách, ngón đàn tài hoa nổi bật. Dù vậy, qua các tấm ảnh lưu lại của Cha thời tuổi trẻ, tôi luôn luôn bắt gặp một đôi mắt đượm đầy nét khắc khoải và một vóc dáng mảnh khảnh cô đơn.

Đôi mắt là cửa sổ của linh hồn. Và, không phải bất cứ ai cũng có thể tạo ra cho mình một vóc dáng và phong thái một người nghệ sĩ **NEU NHU** không phải là từ trong căn cốt, hai chữ Nghệ Thuật đã ăn sâu bám rễ trái tim người đó.

Cha tôi có cả hai điều vừa kể.

“Anh hoa phát tiết ra ngoài” chứ không phải cố tạo nên mà được.

*/ Giống như tôi, tâm hồn đứa em trai đã chết và đứa em gái ở Nam Cali. đều có vương vất nhiều cá chất lãng đãng hững hờ của Cha. Mẹ tôi rất phiền não theo cái tính cách này nơi ba đứa con; nhất là trên mặt tiền bạc, *“coi nhẹ y hết cha con!”*, như bà thường nói.

Viết về mình là điều *không nên* mà cũng là *không xấu* nếu những dòng chữ được tuôn từ trái tim thành thật.

Nỗi cô đơn của một loài chim *“không biết bay về đâu”* hẳn có điều đáng đề cập.

Hơn nữa, những con chữ dịu dàng bây giờ, **trên hết là chỉ muốn nói ra với người Văn Chương** vẫn chung thủy và im lặng lắng nghe tiếng lòng đau khổ của tôi từ đã 33 năm xưa.

[]

(Bài viết dở dang... không sao tìm lại được ý chính xuất hiện cách đây hai tuần vì mãi “ham chơi” theo các vùng trời Los Angeles, Santa Ana, San Francisco để dành bỏ quên Chử Nghĩ!

Rốt lại, cái gì cũng đều dang dở trong tâm trí và cuộc sống một khi tôi rời xa Người Văn Chương ấy.

Từ nay thì thôi, xin chừa!)

[]

Trần Thị Bông Giấy

(Bài viết xong tại San Jose, khuya thứ Tư

July 10. 2019 11:46 PM.)

[]